| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ VIỆT YÊN**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 160/2024/HS-ST
Ngày 01-8-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁNNHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Linh Chi.

*Các hội thẩm nhân dân*: Ông Thân Văn Nhàn.

Ông Nguyễn Văn Chiến.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Đào Văn Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01/8/2024 tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, điểm cầu thành phần: trại tạm giam Công an tỉnh B, Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 148/2024/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2024/QĐXXST-HS ngày 19/7/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn M**, sinh năm 1986 tại Ls; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Ls; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn K (đã chết) và Mã Thị T (đã chết); có vợ là: Lê Thị Thúy H (đã ly hôn); con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: tại Bản án số 22/HSST ngày 25/11/2003 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Ls xử phạt Hà Văn M 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 325.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và liên đới bồi thường cho những người bị hại số tiền 6.500.000 đồng. Hà Văn M chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/9/2004; Chấp hành xong phần dân sự, án phí ngày 09/4/2004. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh B Có mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Ma Văn l, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn N, xã B, huyện V, tỉnh Ls

2. Anh Hà Văn H, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Ls

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn V, xã Si, thành phố bg, tỉnh B

2. Anh Nguyễn Nhuận P, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường T, thị xã V, tỉnh B.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 08/4/2024, tại khu vực đường gom thuộc Tổ dân phố C, phường T, thị xã V, tỉnh B; Công an phường T phát hiện bắt quả tang Hà Văn M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi áo phía trước bên trái M đang mặc 20 (hai mơi) gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng (nghi là chất ma túy loại Heroine). Số vật chứng trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT". Ngoài ra còn thu giữ của Hà Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A56 5G, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen, biển kiểm soát 12N1 – 076.15, 01 căn cước công dân mang tên Hà Văn M và số tiền 1.150.000 đồng.

Ngày 08/4/2024, Công an phường T bàn giao hồ sơ, vật chứng và đối tượng M cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V, tỉnh B để tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày 08/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V, tỉnh B khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Văn M tại tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh B. Kết quả thu giữ tại nền phòng trọ của Hà Văn M 01 túi nilon một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ bên trong chứa chất cục bột màu trắng (nghi là chất ma túy loại Heroine). Số vật chứng trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KX".

Ngày 08/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V, tỉnh B trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B tiến hành giám định đối với số vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của trong quá trình bắt quả tang và khám xét nơi ở của Hà Văn M. Tại bản kết luận giám định số 829/KL-KTHS ngày 14/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

1. Trong 01 phong bì ký hiệu "QT" được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 20 (hai mươi) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc là ma túy có tổng khối lượng 1,545 gam loại Heroine (Heroin).

2. Trong 01 phong bì ký hiệu "KX" được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy có khối lượng 1,925 gam, loại Heroine (Heroin).

Quá trình điều tra, bị can Hà Văn M khai nhận về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi bắt quả tang như sau: Do bản thân M là đối tượng nghiện chất ma túy nên thường xuyên phải mua ma túy để sử dụng. Khoảng 08 giờ ngày 08/4/2024, M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 12V1 – 076.15 một mình đi đến khu vực đường mới gần nút giao thông vòng xuyến hướng đi cầu A, thành phố B thuộc địa phận xã T, thành phố BG, tỉnh B để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, M gặp và thỏa thuận mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ 3.500.000 đồng ma túy loại Heroine thì người này đồng ý bán. Sau khi nhận tiền người này đưa lại cho M 01 túi nilon một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ bên trong chứa chất ma túy loại Heroine. Sau đó, M mang túi ma túy về phòng trọ tại tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh B cất giấu. Tại đây M lấy ra một ít ma túy và sử dụng tại phòng trọ. Sau khi xử dụng xong M san nhỏ một phần ma túy cho vào 20 mảnh giấy bạc và gói lại rồi cất giấu vào túi áo phía trước bên trái đang mặc. Số ma túy còn lại đựng trong 01 túi nilon một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ M để dưới nền nhà trong phòng trọ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày M cầm theo 20 gói giấy bạc bên trong chứa chất ma túy loại Heroine rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 12V1 – 076.15 đến khu vực đường gom thuộc Tổ dân phố C, phường T, thị xã V, tỉnh B thì bị lực lượng Công an phường T phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngày 10/4/2024, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động thu giữ của Hà Văn M. Quá trình kiểm tra không phát hiện nội dung liên quan đến hành vi phạm tội.

Trong ngày 25/4/2024, Cơ quan điều tra tiến hành cho Hà Văn M xác định vị trí M mua ma túy, vị trí M cất giấu túi nilon một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ bên trong chứa chất ma túy loại Heroine tại phòng trọ. Kết quả M xác định vị trí M mua ma túy tại khu vực đường mới hướng từ Đài truyền hình tỉnh Bắc Giang đi cầu A thuộc địa phận thôn Đ, xã T, thành phố BG, tỉnh B; Vị trí M cất giấu túi nilon chứa ma túy tại nền đất trong phòng trọ M thuê tại tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh B.

Đối với người đàn ông theo Hà Văn M khai là người đã bán ma túy cho M nhưng M không biết lai lịch, địa chỉ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, làm việc với Công an xã T, thành phố BG tuy nhiên không xác định được đối tượng nào có đặc điểm như M khai có biểu hiện bán trái phép chất ma túy tại khu vực đường mới hướng từ Đài truyền hình tỉnh BG đi cầu A thuộc địa phận thôn Đ, xã T, thành phố BG, tỉnh B nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hà Văn M. Ngày 23/4/2024, Công an thị xã V, tỉnh B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà Văn M số tiền 1.500.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A56 5G, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen, biển kiểm soát 12N1 – 076.15, 01 căn cước công dân mang tên Hà Văn M và số tiền 1.150.000 đồng thu giữ của Hà Văn M. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V, tỉnh B đã tiến hành nhập kho vật chứng cùng với số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì ký hiệu "QT" và "KX" để sử lý theo quy định.

Tại cơ quan điều tra, Hà Văn M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 155/CT-VKSYD ngày 25/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã V, tỉnh BG truy tố bị cáo Hà Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Qua tranh tụng tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Hà Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn M từ 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 08/4/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì ký hiệu "QT" và "KX"; 01 que test ma túy của Hà Văn M được niêm phong trong phong bì.

+ Trả lại bị cáo Hà Văn M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A56 5G; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen BKS 12V1-076.15; 01 căn cước công dân tên Hà Văn M; Số tiền 1.150.000đ (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án tống đạt hợp lệ văn bản của Tòa án về thời gian mở phiên tòa nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ và được lưu trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt họ không trở ngại cho việc xét xử. Do đó, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên  trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Kể từ khi khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, HĐXX thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có vi phạm gì. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 08/4/2024, tại đường gom thuộc Tổ dân phố C, phường T, thị xã V, tỉnh B; Công an phường T, thị xã V phát hiện bắt quả tang Hà Văn M, sinh năm 1986, trú tại Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Ls đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,545 gam chất ma túy loại Heroine (Heroin). Ngoài ra quá trình điều tra còn thu giữ của Hà Văn M tại phòng trọ của M tại tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh B 1,925 gam chất ma túy, loại Heroine (Heroin). Tổng khối lượng ma túy Hà Văn M tàng trữ  là 3,47 gam chất ma túy loại Heroine (Heroin) với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy, Cáo trạng số 155/CT-VKS ngày 25/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã V, tỉnh BG truy tố bị cáo Hà Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chấ ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo Hà Văn M có nhân thân xấu, năm 2003 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Ls xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất cấm, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo đã từng bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sữa chữa mà nay tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật điều này thể hiện việc coi thường pháp luật của bị cáo nên HĐXX thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo M là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hà Văn M nhưng M không biết rõ lai lịch, địa chỉ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, làm việc với Công an xã T, thành phố BG nhưng không xác định được đối tượng nào có đặc điểm như M khai có biểu hiện bán trái phép chất ma túy tại khu vực đường mới hướng từ Đài truyền hình tỉnh BG đi cầu A thuộc địa phận thôn Đ, xã T, thành phố BG, tỉnh B. Do vậy không có căn cứ xử lý nên HĐXX không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hà Văn M. Ngày 23/4/2024, Công an thị xã V, tỉnh B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà Văn M số tiền 1.500.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX thấy:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A56 5G thu giữ của bị cáo, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen, biển kiểm soát 12N1 – 076.15, 01 căn cước công dân mang tên Hà Văn M và số tiền 1.150.000 đồng thu giữ của Hà Văn M. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì ký hiệu "QT" và "KX" là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 que test ma túy của Hà Văn M được niêm phong trong phong bì không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Bị cáo Hà Văn M là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên HĐXX miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.Về trách nhiệm hình sự:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn M 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam 08/4/2024.

**2. Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

**- Tịch thu tiêu hủy:**

+ Số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì ký hiệu "QT" và "KX";

+ 01 (một) que test ma túy của Hà Văn M được niêm phong trong phong bì.

**- Trả lại bị cáo Hà Văn M:**

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A56 5G;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen BKS 12V1-076.15;

+ 01 (một) căn cước công dân mang tên Hà Văn M;

+ Số tiền 1.150.000đ (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã V với Chi cục thi hành án dân sự thị xã V).

**3. Về án phí**: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn M.

**4. Về quyền kháng cáo**: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Công an thị xã Việt Yên;
- Chị cục THADS thị xã Việt Yên;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Đương sự;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
**(Đã ký)**

**Nguyễn Linh Chi**